

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/HS-ST
Ngày 17-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU – TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Ngọc Bình**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Hữu Trung**
2. Ông **Phạm Văn Thắng**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Mạnh Cường**, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Lê Quang Phúc** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2019, tại Phòng xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2019/QĐXXST ngày 03 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn P**; Tên gọi khác: Ph; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/01/1986; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (nơi cư trú hiện nay): Thôn B, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên cha: Không rõ; con bà: Nguyễn Thị P; Sinh năm: 1962; Có vợ: Thân Thị H; Sinh năm 1993; Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Chưa có; bị bắt khẩn cấp từ ngày 22/3/2019 hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đông Triều. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Ông **Lê Minh K**, sinh năm 1960; Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1/ Anh **Thân Văn H1**, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Anh **Thân Văn H2**, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

3/ Anh **Phạm Mã V**, sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

4/ Ông **Hoàng Tuấn T**, sinh năm 1954; Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

5/ Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1963; Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 22/3/2019, sau khi đi uống rượu tại xã A, thị xã Đ, Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô đến nhà anh Thân Văn H1 sinh năm 1985 (là anh vợ của P), ở thôn Đ, xã H, thị xã Đ, thấy anh H1 và ông Lê Minh K (sinh năm 1960), trú tại thôn Đ, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, cùng một số người khác là thợ xây nhà cho gia đình anh H1 đang làm sắt ở sân. Do bức tức vợ và gia đình vợ, nên bị cáo đứng ở sân nhà anh H1 chửi đổng. Thấy không ai nói gì, bị cáo đã đập vỡ bộ ấm chén uống nước và làm đổ xô vừa ở sân nhà anh H1 rồi điều khiển xe mô tô về nhà, lấy một con dao (dạng dao phay, dài 31,8 cm trong đó phần cán gỗ dài 13,4 cm, lưỡi dao dài 18,4 cm, bản rộng 9,5cm). Bị cáo quay lại nhà anh H1, đỗ xe ở cổng, tay phải cầm dao đi vào trong sân nói “chúng mày coi thường tao” rồi tiến đến chỗ ông K đang ngồi cắt sắt ở sân, dùng dao chém vào người ông K. Ông K đưa tay lên đỡ thì bị dao chém vào mu bàn tay trái. Ông K bỏ chạy, bị cáo đuổi theo tiếp tục chém 01 nhát trúng vào lưng ông K. Ngay lúc đó thấy anh H1 đi từ ngoài cổng vào, bị cáo Phóng liền chạy về phía ông Hà chém nhưng anh Hà tránh được và giằng con dao từ tay bị cáo. Ông K được mọi người đưa đi cấp cứu, còn anh H cùng một số người đưa bị cáo lên Công an xã H trình báo sự việc và giao nộp con dao cho cơ quan điều tra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 111 ngày 25/3/2019 và Bản kết luận giám định bổ sung số 179 ngày 05/4/2019 của Trung tâm pháp Y - Sở y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận thương tích của ông Lê Minh K gồm: Vết thương vùng liên khớp cổ tay – ngón I mặt mu bàn tay trái, hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau khi giơ tay lên dài 7cm, vết mổ dài 4cm, vết thương vùng lưng phải, hướng từ sau ra trước dài 11 cm, phần mảnh đuôi chuột phía trên không phải khâu dài 04cm: 9% (chín phần trăm); gãy xương thang cổ tay trái: 07%, (bảy phần trăm), đứt gân đuôi ngón cái đã được khâu nối gân đuôi: 03% (ba phần trăm). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây lên là 18% (mười tám phần trăm); Thương tích do vật sắc gây nên.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKS-ĐH ngày 21 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (*thuộc trường hợp định khung hình phạt quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 30 (*ba mươi*) đến 36 (*ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 22/3/2019.

- Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a khoản 2, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 31,8 cm, lưỡi dao dài 18,4 cm, rộng 9,5 cm.

- Áp dụng điều khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357, 468, 584, 585 và 590: Buộc bị cáo bồi thường cho ông Lê Minh K số tiền 50.000.000 đồng (đã bồi thường 10.000.000 đồng)

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp để sớm trở về cùng gia đình và xã hội. Ông Lê Minh K yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho mình số tiền 50.000.000 đ (đã bồi thường 10.000.000 đồng) và xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra điều hợp pháp và đúng trình tự tố tụng.

[2] Đánh giá các chứng cứ, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Ph khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai này phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại Lê Minh K, lời khai của những người làm chứng Thân Văn H1, Thân Văn H2, Phạm Mã V, Hoàng Tuấn T, Nguyễn Văn T. Kết hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Sơ đồ, bản ảnh hiện trường; giấy chứng nhận thương tích; kết luận giám định thương tích... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 15 phút, ngày 22/3/2019, tại thôn Đ, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Nguyễn Văn P có hành vi dùng dao chém hai nhát vào người ông Lê Minh K gây thương tích tổn hại 18% (mười tám phần trăm) sức khỏe.

[3] Hành vi sử dụng con dao (dạng dao phay, dài 31,8 cm trong đó phần cán gỗ dài 13,4 cm, lưỡi dao dài 18.4 cm, bản rộng 9,5cm) chém vào người ông Lê Minh K (là người không có mâu thuẫn với bị cáo) gây tổn hại 18% sức khỏe là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe

của ông Lê Minh K, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 – Điều 134 của Bộ luật hình sự với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là “*Dùng hung khí nguy hiểm*” và “*Có tính chất côn đồ*”.

[4] Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

i) Có tính chất côn đồ.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

[5] Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều và quan điểm của kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa truy tố bị cáo ra xét xử trước Tòa án theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là hoàn toàn có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan, cần chấp nhận. Việc đưa bị cáo ra xét xử công khai và áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra là cần thiết.

[6] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội với hai tình tiết tăng nặng định khung hình phạt nên xử lý nghiêm. Cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo ý nghĩa giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại là ông Lê Minh K có yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho mình số tiền 40.000.000 đồng bao gồm cả chi phí chữa trị và tổn thất tinh thần, bị cáo chấp nhận toàn bộ yêu cầu trên. Căn cứ vào các quy định pháp luật dân sự về bồi thường thiệt hại, Hội đồng xét xử thấy thỏa thuận trên là tự nguyện và không trái pháp luật nên cần chấp nhận.

[8] *Về vật chứng vụ án:* 01 con dao dài 31,8 cm, lưỡi dao dài 18,4 cm, rộng 9,5 cm cần tịch thu tiêu hủy.

[9] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

[10] *Các vấn đề khác*: tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[11] *Về quyền kháng cáo*: bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn P** phạm tội “**Cố ý gây thương tích**”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134 (*thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều này*); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357, 468, 584, 585 và 590 Bộ luật dân sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn P 27** (*hai mươi bảy*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 22/3/2019.

Buộc bị cáo **Nguyễn Văn P** phải bồi thường cho ông **Lê Minh K** số tiền **40.000.000** đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm; nếu không có thỏa thuận thì theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 31,8 cm, lưỡi dao dài 18,4 cm, rộng 9,5 cm.

(Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 56 ngày 22/5/2019 giữa Công an thị xã Đông Triều và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Buộc bị cáo **Nguyễn Văn P** phải chịu **200.000** (*hai trăm*) đồng án phí hình sự sơ thẩm và **2.000.000** (*hai triệu*) đồng án phí dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người bị hại. Báo cho bị cáo và người bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 – Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan Điều tra, Cơ quan THA hình sự, Nhà tạm giữ - Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều; Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Người ký: Phạm Ngọc Bình

Cơ quan: Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân tối cao

Chức vụ: Thẩm phán

Thời gian ký: 02.07.2019
16:33:32 +07:00

Phạm Ngọc Bình